

Số: 07 /2019/QĐST - DS

Quỳnh Lưu, ngày 18 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST- DS ngày 05 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP VNTV.

Địa chỉ: Số 89 LH, Phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Văn N, cán bộ xử lý nợ.

(Theo giấy ủy quyền ngày 5127/2019/UQ- VBP ngày 03 tháng 7 năm 2019)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1969

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969

Nơi ĐKTT: Khối 8, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

* Về số tiền nợ phải trả: Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H thống nhất trả số nợ cho ngân hàng TMCP VNTV (bao gồm tiền nợ gốc và nợ lãi) tính đến ngày 11/9/2019 là 256.165.206đ (*hai trăm năm mươi sáu triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn hai trăm linh sáu đồng*), theo hợp đồng tín dụng số 2127846 ngày 13 tháng 11 năm 2014.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải thành là ngày 11/9/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Nếu ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP VNTV có quyền xử lý tài sản thế chấp là bán theo quy định của pháp luật hoặc được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại để thu hồi toàn bộ khoản nợ đối với cả hai hợp đồng vay. Các tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất 127 m² và tài sản trên đất tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 117-65C, tại khối 8 thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 627753 do Ủy ban nhân dân huyện QL cấp ngày 09/12/2010 mang tên ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H. Tài sản trên đất là ngôi nhà ống cấp 4 lợp mái tôn xây trên toàn bộ thửa đất.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 6.404.130đ (*sáu triệu bốn trăm linh tư nghìn một trăm ba mươi đồng*).

Hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP VNTV số tiền tạm ứng án phí 5.371.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004079 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đ.Sự
- VKS Q.lưu
- THADS
- Lưu HS-VP

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU
Thẩm phán

(Đã ký)

Phan Thị Đóa